



Hà Nội, ngày 21 tháng 3 năm 2014

HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

Căn cứ Điều lệ Công ty cổ phần Đầu tư phát triển Gas Đô thị;

Căn cứ Quy chế làm việc của Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Đầu tư phát triển Gas Đô thị;

Căn cứ biên bản tổng hợp ý kiến thành viên HĐQT số 02 /KĐT-BB ngày 21/3/2014 của Hội đồng quản trị Công ty cổ phần đầu tư phát triển Gas Đô thị.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1: Thông qua báo cáo tài chính kiểm toán năm 2013, trình ĐHĐCĐ thường niên 2014 thông qua với các chỉ tiêu chính như sau:

- Tổng tài sản: 403.446.820.540 đồng
- Nợ phải trả: 182.313.925.351 đồng
- Vốn chủ sở hữu: 221.132.895.189 đồng
- Tổng doanh thu: 855.197.198.160 đồng
- Lợi nhuận sau thuế: 14.631.181.530 đồng

Chi tiết như file đính kèm

Điều 2: Phê duyệt phương án phân phối lợi nhuận năm 2013, trình ĐHĐCĐ thường niên 2014 thông qua, cụ thể như sau:

T	Nội dung	Số tiền	Ghi chú
1	Trích Quỹ khen thưởng phúc lợi	1.062.000.000	
2	Trích quỹ khen thưởng ban Điều hành	100.000.000	
3	Chia cổ tức	12.265.500.000	6,5%/VĐL
4	Lợi nhuận giữ lại	591.748.502	
5	Tổng cộng	14.019.248.502	

Điều 3: Phê duyệt KHKD, kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2014, trình ĐHĐCĐ thường niên 2014 thông qua với các chỉ tiêu chính như sau:



STT	Chỉ tiêu	Đvt	TH 2013	KH 2014	Tỉ lệ KH 14/TH 13
1	DOANH THU	Tỷ đồng	855,20	834,65	98%
2	GIÁ VỐN		812,25	797,25	98%
3	LỢI NHUẬN GỘP		42,94	37,41	87%
4	CHI PHÍ BH +QL DN		35,71	35,65	100%
5	LỢI NHUẬN TỪ HDSX KD CHÍNH		7,23	1,76	24%
6	LỢI NHUẬN TÀI CHÍNH		11,99	7,88	66%
7	LỢI NHUẬN KHÁC		0,31	0,03	8%
8	LỢI NHUẬN TRƯỚC THUẾ		19,52	9,67	50%
9	LỢI NHUẬN SAU THUẾ	22%	14,63	7,21	49%

Kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2014.

STT	CHI TIẾT	GIÁ TRỊ (triệu đồng)	GHI CHÚ
1	Thù lao Hội đồng quản trị và BKS	132	
2	Trích quỹ khen thưởng, phúc lợi	1.062	
3	Quỹ khen thưởng ban ĐH	100	
4	Lợi nhuận giữ lại	255	
5	Chia cổ tức bằng tiền mặt	5.661	
	Tổng cộng	7.210	



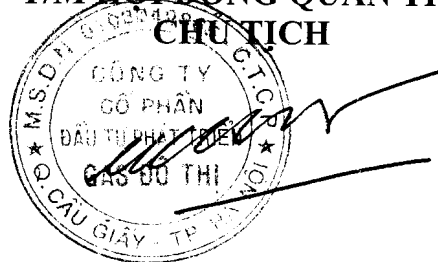
Điều 4. Giao ban Giám đốc công ty chuẩn bị các thủ tục, nội dung, tài liệu phục vụ Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2014 theo đúng quy định của Pháp luật, Điều lệ công ty.

Điều 5. Nghị quyết này có hiệu lực kể từ ngày ký. Giám đốc, các Phó giám đốc, Kế toán trưởng, Trưởng các Phòng, Ban, đơn vị liên quan chịu trách nhiệm thi hành Nghị quyết này.

Nơi nhận:

- Như điều 5;
- TVHĐQT, BKS;
- Phòng TCHC (để CBTT);
- Lưu VT,H.09.

**T/M HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**



Văn Tuấn Anh